

Quy chế hoạt động của Ban kiểm tra do Hội đồng quản trị quyết định.

## V. TÀI CHÍNH

**Điều 25.** Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam có tài sản và ngân sách riêng và hoạt động theo chế độ tự chủ về tài chính.

**Điều 26.** Ngân sách của Phòng hình thành từ các nguồn sau:

1. Phí gia nhập và hội phí do hội viên đóng góp;
2. Các khoản thu từ hoạt động của Phòng và các tổ chức trực thuộc và bên cạnh Phòng;
3. Ngân sách nhà nước hỗ trợ thực hiện các nhiệm vụ được Nhà nước giao;
4. Các hoạt động gây quỹ, tài trợ, đóng góp của các hiệp hội, doanh nghiệp, các tổ chức khác và cá nhân trong và ngoài nước.

**Điều 27.** Phòng sử dụng ngân sách của mình cho những việc sau:

1. Chi hoạt động của Phòng;
2. Chi tiền lương, các chi phí về cơ sở vật chất và hoạt động của các cơ quan chuyên trách, các tổ chức trực thuộc và bên cạnh Phòng;
3. Đầu tư mở rộng hoạt động ở trong và ngoài nước phù hợp với chức năng và nhiệm vụ của Phòng theo quy định của pháp luật.

**Điều 28.** Chủ tịch Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam chịu trách nhiệm quản lý tài sản và ngân sách của Phòng.

## VI. ĐIỀU KHOẢN CUỐI CÙNG

**Điều 29.** Việc giải thể Phòng Thương mại và

Công nghiệp Việt Nam do Đại hội quyết định và phải được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê chuẩn.

**Điều 30.** Điều lệ này đã được Đại hội đại biểu toàn quốc Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam lần thứ IV thông qua ngày 27 tháng 4 năm 2003 và có hiệu lực sau khi Thủ tướng Chính phủ phê duyệt./.

Chủ tịch  
Phòng Thương mại và Công nghiệp  
Việt Nam

VŨ TIẾN LỘC

**CHỈ THỊ của Thủ tướng Chính phủ số 15/2003/CT-TTg ngày 12/6/2003 về việc xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2004.**

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 09/2002/QH XI về dự toán ngân sách nhà nước và Nghị quyết số 14/2002/QH XI về nhiệm vụ năm 2003 của Quốc hội, Chính phủ đã ban hành nhiều cơ chế, chính sách và tập trung chỉ đạo các Bộ, cơ quan trung ương, địa phương phát huy mọi nguồn lực, kịp thời xử lý, tháo gỡ các vướng mắc khó khăn, đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp, công nghiệp, phát triển các hoạt động dịch vụ, thúc đẩy xuất khẩu, thực hiện các giải pháp giảm chi phí để nâng cao khả năng cạnh tranh của từng sản phẩm và toàn bộ nền kinh tế; đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đầu tư, phát triển các mặt

xã hội, văn hóa; bước đầu lập lại trật tự trên một số lĩnh vực như giao thông, trật tự an toàn xã hội, xử lý kịp thời và có hiệu quả những vấn đề mới phát sinh trong dịch bệnh SARS, giữ vững an ninh - quốc phòng.

Mặc dù trong những tháng đầu năm 2003, chúng ta phải đương đầu với một số khó khăn nhưng tình hình kinh tế - xã hội vẫn duy trì khả năng phát triển khá; GDP quý I tăng 6,9%, dự báo quý II tiếp tục theo chiều hướng phát triển tích cực.

Tuy nhiên, tình hình trong nước và thế giới trong thời gian tới, bên cạnh những thuận lợi có thể vận dụng, phát huy, còn đan xen những khó khăn, thách thức rất lớn, nhất là những khó khăn mới phát sinh do tác động của cuộc chiến tranh I Rắc chưa lường được hết, dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp (SARS), thêm vào đó, sắp đến mùa mưa lũ, thời tiết khí hậu đang có những diễn biến phức tạp....

Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các Bộ, cơ quan trung ương, các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương phát huy tinh thần sáng tạo, năng động, vượt qua khó khăn, thách thức, thực hiện tốt các giải pháp phát triển kinh tế - xã hội năm 2003 đã được đề ra trong Nghị quyết số 02/2003/NQ-CP ngày 17 tháng 01 năm 2003 của Chính phủ về một số chủ trương, biện pháp chủ yếu cần tập trung chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2003 và Nghị quyết các phiên họp Chính phủ thường kỳ năm 2003; phấn đấu hoàn thành thắng lợi các Nghị quyết của Quốc hội về nhiệm vụ và dự toán ngân sách nhà nước năm 2003, đồng thời triển khai xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2004 với những yêu cầu và nội dung chủ yếu sau:

## I. NỘI DUNG NHIỆM VỤ CHỦ YẾU CỦA KẾ HOẠCH NĂM 2004

### 1. Mục tiêu và nhiệm vụ chủ yếu của kế hoạch năm 2004:

Năm 2004 là năm có ý nghĩa rất quan trọng trong việc hoàn thành các mục tiêu của kế hoạch 5 năm. Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các Bộ, các cơ quan trung ương và các địa phương cần tập trung thực hiện tốt các mục tiêu và nhiệm vụ chủ yếu dưới đây:

a) Phấn đấu đạt nhịp độ tăng trưởng kinh tế (GDP) không thấp hơn 7,5%, trong đó công nghiệp, xây dựng tăng 10 - 10,5%; dịch vụ tăng 7,2 - 7,5%; nông, lâm, ngư nghiệp tăng 3,9 - 4,2%. Tạo các điều kiện cần thiết để nền kinh tế phát triển ổn định, bền vững và đạt được tốc độ tăng trưởng kinh tế cao hơn trong năm 2005.

b) Khẩn trương rà soát lại các quy hoạch đã được duyệt, nhất là các quy hoạch phát triển sản phẩm. Tiếp tục chuyển dịch cơ cấu sản xuất, sử dụng thế mạnh của từng vùng, gắn sản xuất với thị trường tiêu thụ. Phát triển những sản phẩm có lợi thế cạnh tranh cao, hạn chế những sản phẩm kém cạnh tranh hoặc phải bảo hộ ở mức cao. Tiếp tục thực hiện chương trình giảm chi phí sản xuất, giảm dần và tiến tới loại bỏ những chi phí bất hợp lý, góp phần nâng cao khả năng cạnh tranh của sản phẩm.

c) Có chính sách thích hợp nhằm tăng tỷ lệ tích lũy trong nước, huy động trên 35% GDP cho đầu tư phát triển; phấn đấu tổng thu ngân sách nhà nước đạt 20 - 21% GDP; thực hiện tốt Luật Ngân sách nhà nước sửa đổi; tăng chi cho sự nghiệp giáo dục - đào tạo, y tế, khoa học công nghệ, thực hiện các chính sách xã hội và xóa đói, giảm nghèo.

Giảm nợ xấu, nợ quá hạn, nâng cao chất lượng hoạt động dịch vụ của hệ thống ngân hàng.

0939981  
 Tel: +84-8-3840 6684 \* www.ThuVienPhapLuat.com

d) Nâng cao hiệu quả hoạt động kinh tế đối ngoại, đẩy mạnh xuất khẩu, tìm thêm các thị trường mới. Tạo điều kiện thuận lợi để thu hút mạnh vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài; giải ngân nhanh và sử dụng có hiệu quả vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA). Tiếp tục thực hiện tốt lộ trình gia nhập AFTA và các cam kết đa phương và song phương trong quá trình hội nhập kinh tế quốc tế.

đ) Tiếp tục đổi mới, tạo chuyển biến căn bản và toàn diện về phát triển khoa học và công nghệ; giáo dục và đào tạo; phát triển hệ thống dạy nghề; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực với cơ cấu hợp lý. Đẩy mạnh các hoạt động ứng dụng các công nghệ tiên tiến vào sản xuất, kinh doanh; tăng cường công tác bảo vệ tài nguyên, môi trường.

e) Giải quyết có hiệu quả các vấn đề xã hội bức xúc; đẩy nhanh tiến độ thực hiện các mục tiêu của Chương trình xóa đói, giảm nghèo, việc làm và Chương trình 135. Tiếp tục tập trung đầu tư phát triển kinh tế - xã hội 6 tỉnh khó khăn ở miền núi phía Bắc, phát triển kinh tế - xã hội vùng Tây Nguyên và vùng đồng bằng sông Cửu Long.

g) Đẩy nhanh tiến trình cải cách hành chính, hoàn thiện thể chế hành chính, củng cố tổ chức, bộ máy, xây dựng, nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ công chức và cải cách tài chính công. Tăng cường tính hiệu quả, minh bạch trong các chính sách của Nhà nước.

h) Tiếp tục củng cố quốc phòng và an ninh, kết hợp giữa quốc phòng, an ninh với phát triển kinh tế - xã hội; tiếp tục đấu tranh với các hoạt động tội phạm có tổ chức, bảo đảm trật tự kỷ cương trong xã hội.

## **2. Nhiệm vụ xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2004:**

Năm 2004 là năm đầu tiên thực hiện Luật

Ngân sách nhà nước (sửa đổi) đã được Quốc hội Khóa XI, kỳ họp thứ hai thông qua ngày 16 tháng 12 năm 2002, đồng thời cũng là năm triển khai thực hiện Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt; Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp (sửa đổi). Vì vậy, yêu cầu các cấp, các ngành quán triệt đầy đủ, tổ chức triển khai thực hiện đúng theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các Luật thuế nêu trên.

Mục tiêu cơ bản của dự toán ngân sách nhà nước năm 2004 là: thực hiện chính sách động viên hợp lý, bảo đảm nguồn lực thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh; phát huy nội lực của các ngành, các địa phương, tập trung vốn, kinh phí để thực hiện những nhiệm vụ quan trọng của đất nước; phân phối và sử dụng kinh phí đúng mục tiêu, tiết kiệm, có hiệu quả, chống lãng phí thất thoát, lành mạnh hóa ngân sách nhà nước để góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế nhanh, bền vững, giữ vững ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội.

Nhiệm vụ xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2004 là:

a) Dự toán thu ngân sách nhà nước phải được xây dựng trên cơ sở tính đúng, tính đủ các khoản thu theo quy định của pháp luật và phân tích, dự báo các yếu tố về tăng trưởng kinh tế, thị trường, giá cả,...; thực hiện đầy đủ các quy định về khuyến khích sản xuất, kinh doanh, tăng xuất khẩu, mở rộng thị trường; thực hiện những cam kết của tiến trình hội nhập kinh tế khu vực và thế giới; thực hiện các biện pháp tăng cường quản lý thu, quản lý việc hoàn thuế giá trị gia tăng, chống thất thu, chống buôn lậu và gian lận thương mại.

Xây dựng dự toán thu ngân sách nhà nước với mức động viên phần đầu 20 - 21% so với GDP, trong đó thu thuế và phí 18 - 19% so với GDP. Dự toán thu của các Bộ, cơ quan trung ương và các địa phương (không kể các khoản thu từ dầu thô) phải phần đầu tăng bình quân trên 10% so với mức thực hiện năm 2003.

b) Dự toán chi ngân sách nhà nước tập trung thực hiện nhiệm vụ chủ yếu sau:

- Dự toán chi đầu tư phát triển từ ngân sách nhà nước bảo đảm đủ vốn đối với các công trình trọng điểm quốc gia, ưu tiên bố trí vốn cho các dự án thuộc Chương trình 135, Chương trình kiên cố hóa trường học, các dự án định canh, định cư, tái định cư các vùng lòng hồ của các công trình thủy điện lớn, dự án trồng mới 5 triệu ha rừng. Tiếp tục bố trí vốn đầu tư để thực hiện chính sách phát triển kinh tế - xã hội các tỉnh miền núi phía Bắc đặc biệt khó khăn, Tây Nguyên, đồng bằng sông Cửu Long; bảo đảm đủ vốn chuẩn bị đầu tư; bố trí đủ vốn đối ứng cho các dự án ODA; tiếp tục bố trí vốn để phát triển giao thông nông thôn, hạ tầng nuôi trồng thủy sản, hạ tầng các làng nghề, hạ tầng du lịch; thực hiện hỗ trợ cho sản xuất các sản phẩm quan trọng, hỗ trợ xuất khẩu, hỗ trợ chuyển đổi cơ cấu kinh tế nông nghiệp; hỗ trợ các hoạt động xúc tiến thương mại, mở rộng tìm kiếm thị trường, cung cấp thông tin thị trường,....

- Dự toán chi phát triển sự nghiệp khoa học - công nghệ, giáo dục - đào tạo - văn hóa - y tế - xã hội, phải bảo đảm kinh phí thực hiện chế độ, chính sách đối với từng lĩnh vực, từng ngành, từng vùng. Bố trí dự toán chi hành chính sự nghiệp ở mức hợp lý để thúc đẩy các đơn vị sự nghiệp có thu thực hiện đầy đủ, có hiệu quả cơ chế quản lý tài chính theo Nghị định số 10/2002/NĐ-CP ngày 16 tháng 01 năm 2002 của Chính phủ. Các cơ quan hành chính nhà nước chủ động đăng ký thực hiện cơ chế khoán biên chế và kinh phí theo

Quyết định số 192/2001/QĐ-TTg ngày 17 tháng 12 năm 2001 của Thủ tướng Chính phủ.

- Dự toán chi thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia bảo đảm tiến độ và mục tiêu theo Quyết định số 42/2002/QĐ-TTg ngày 19 tháng 3 năm 2002 của Thủ tướng Chính phủ.

- Tiếp tục thực hiện cải cách tiền lương nhằm tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, thúc đẩy cải cách hành chính. Các Bộ, cơ quan trung ương, các địa phương và đơn vị sử dụng ngân sách cần quán triệt mục tiêu cải cách, coi đây là nhiệm vụ quan trọng của cơ quan, đơn vị và địa phương; thực hiện các biện pháp tạo nguồn cải cách tiền lương ở từng cơ quan, đơn vị, cấp ngân sách từ các nguồn thu được để lại theo chế độ (tối thiểu 40%, riêng ngành y tế tối thiểu 35%), từ nguồn tăng thu (tối thiểu 50%), tiết kiệm chi thường xuyên không kể tiền lương và các khoản có tính chất lương (tối thiểu 10%).

- Bố trí dự phòng, dự trữ theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước để chủ động đối phó với thiên tai, lũ lụt và xử lý những nhiệm vụ cấp bách khác.

c) Cân đối ngân sách nhà nước: thực hiện nguyên tắc tổng số thu từ thuế, phí, lệ phí phải lớn hơn tổng số chi thường xuyên, bảo đảm trả được các khoản nợ đến hạn, có tích lũy cho đầu tư phát triển.

Bội chi ngân sách nhà nước ở mức không lớn hơn 5% so với GDP, phù hợp với khả năng vay trong nước và vay ưu đãi ngoài nước để bù đắp bội chi ngân sách nhà nước, không vay thương mại ngoài nước để bù đắp bội chi.

d) Về dự toán ngân sách địa phương:

Năm 2004 là năm đầu thời kỳ ổn định ngân sách theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước (sửa đổi), vì vậy các địa phương cần bám sát mục tiêu, nhiệm vụ của ngân sách nhà nước

năm 2004 nêu trên, thực hiện đầy đủ những quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thực hiện Luật để xây dựng dự toán ngân sách năm 2004. Mọi nguồn thu, nhiệm vụ chi của địa phương phải được đưa vào cân đối trong ngân sách địa phương. Trong đó cần lưu ý một số vấn đề sau:

- Xây dựng dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn: trên cơ sở dự báo tăng trưởng kinh tế và nguồn thu năm 2004 đối với từng ngành, từng lĩnh vực, các cơ sở kinh tế của từng địa phương và những nguồn thu mới phát sinh trên địa bàn để tính đúng, tính đủ từng lĩnh vực thu, từng khoản thu theo chế độ; dự toán thu của từng tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương bao gồm đầy đủ cả nguồn thu trên địa bàn xã, phường, thị trấn theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

- Xây dựng dự toán chi ngân sách địa phương: phải căn cứ vào nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương năm 2004, chế độ chính sách, định mức chi hiện hành và định mức phân bổ ngân sách năm 2004 theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ; dự kiến nhu cầu chi hợp lý, cụ thể đối với từng lĩnh vực chi ngân sách địa phương; bố trí dự phòng theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước; dự toán chi ngân sách địa phương năm 2004 theo từng lĩnh vực bao gồm cả nhiệm vụ chi của ngân sách xã, phường, thị trấn.

- Chủ động tính toán nguồn thực hiện cải cách tiền lương như quy định tại điểm b trên đây.

- Chủ động sử dụng nguồn ngân sách được giao để trả nợ đầy đủ, đúng hạn các khoản đã vay, đã huy động bảo đảm lành mạnh ngân sách địa phương theo đúng chế độ quy định.

- Xây dựng dự toán chi thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, Chương trình 135, dự án trồng mới 5 triệu ha rừng (phần địa phương thực hiện) trên cơ sở mục tiêu, nhiệm vụ cụ thể của

từng chương trình mục tiêu theo quy định và tiến độ thực hiện của địa phương.

### **3. Nhiệm vụ xây dựng kế hoạch đầu tư phát triển:**

Đầu tư phát triển năm 2004 bảo đảm các mục tiêu sau:

Đầu tư phục vụ và tạo điều kiện cho quá trình chuyển đổi cơ cấu kinh tế theo hướng hiệu quả và phát huy được lợi thế từng vùng, từng ngành, từng sản phẩm; tăng nhanh khả năng cạnh tranh của nền kinh tế.

Tiếp tục đầu tư cho kết cấu hạ tầng của các ngành giao thông, bưu điện, hệ thống thủy lợi, hạ tầng cơ sở nông thôn, hạ tầng du lịch, bảo vệ môi trường sinh thái, phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai...; tập trung đầu tư phát triển giáo dục, đào tạo, khoa học công nghệ, y tế, xã hội.

Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng thiết yếu cho các xã nghèo (ngoài Chương trình 135) thuộc chương trình mục tiêu quốc gia xóa đói, giảm nghèo và việc làm; hỗ trợ đầu tư cho các vùng khó khăn; thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia....

Nhằm thực hiện mục tiêu trên, các Bộ, ngành, các địa phương, các Tổng công ty 91 cần thực hiện các giải pháp huy động các nguồn vốn đầu tư phát triển toàn xã hội để đưa vào phát triển trong từng ngành, từng lĩnh vực và từng địa phương.

Trên cơ sở mục tiêu cơ bản nêu trên, kế hoạch đầu tư phát triển của các Bộ, ngành, địa phương, Tổng công ty 91 cần bảo đảm các yêu cầu sau:

Kế hoạch đầu tư phát triển năm 2004 của các Bộ, cơ quan trung ương, địa phương, Tổng công ty 91 phải bao gồm tất cả các nguồn vốn: vốn ngân sách nhà nước, vốn tín dụng nhà nước, vốn đầu tư của doanh nghiệp nhà nước, vốn đầu tư huy động từ khu vực dân cư và tư nhân, nguồn

vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài và các nguồn huy động khác.

Nguồn vốn ngân sách tập trung trước hết cân đối cho các công trình quan trọng quốc gia, các dự án chuyển tiếp; các dự án có thể hoàn thành trong năm 2004; đáp ứng đủ vốn đối ứng cho các dự án ODA nhằm giải ngân nhanh nguồn vốn ODA; các chương trình mục tiêu quốc gia, Chương trình 135. Bố trí đủ vốn cho công tác quy hoạch và công tác chuẩn bị đầu tư.

Đối với kế hoạch đầu tư phát triển của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:

Kế hoạch đầu tư phát triển của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương phải thể hiện đầy đủ các nguồn vốn trong toàn xã hội; huy động tối đa các nguồn lực cho đầu tư phát triển, đảm bảo tốc độ tăng vốn đầu tư năm 2004 cao hơn kế hoạch năm 2003.

Trong cân đối vốn đầu tư phát triển từ nguồn ngân sách ở các địa phương, các địa phương cần dành tỷ lệ thích đáng cho đầu tư phát triển theo nguyên tắc bảo đảm tốc độ tăng chi đầu tư phát triển cao hơn tốc độ tăng chi thường xuyên và cao hơn tốc độ tăng thu của ngân sách địa phương.

Các nguồn vốn đầu tư trở lại cho các địa phương phải có kế hoạch sử dụng ngay từ đầu năm theo đúng mục tiêu và đối tượng được thụ hưởng như: (1) Nguồn thu từ thuế sử dụng đất nông nghiệp chỉ sử dụng để đầu tư các công trình dự án hạ tầng nông nghiệp, chủ yếu là các công trình thủy lợi; (2) Nguồn vốn từ tiền thu giao quyền sử dụng đất, tiền cho thuê đất sử dụng để đầu tư các công trình kết cấu hạ tầng, bao gồm giao thông, cấp điện, cấp nước, bưu điện... (3) Nguồn vốn thu từ tiền bán nhà thuộc sở hữu nhà nước được sử dụng để đầu tư phát triển nhà ở, quỹ nhà ở; (4) Nguồn thu từ hoạt động xổ số kiến thiết được sử dụng tập trung đầu tư các công

trình, dự án thuộc 2 lĩnh vực giáo dục và y tế; (5) Nguồn thuế tài nguyên được sử dụng để đầu tư cơ sở hạ tầng thuộc phạm vi ảnh hưởng của tài nguyên được khai thác.

Nguồn vốn đầu tư từ ngân sách trung ương chỉ hỗ trợ cho các tỉnh, thành phố có nguồn thu ngân sách nhà nước hàng năm còn thấp, không có khả năng điều tiết cho ngân sách trung ương. Các dự án thuộc lĩnh vực được hỗ trợ có mục tiêu từ ngân sách trung ương cho ngân sách địa phương bao gồm:

- Một phần nguồn thu thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu thu từ các cửa khẩu để đầu tư lại cho các cửa khẩu dùng để đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng khu kinh tế cửa khẩu: giao thông, cấp thoát nước, hệ thống kho thương mại, trạm kiểm soát, kiểm tra và kiểm dịch, trung tâm xúc tiến thương mại, trung tâm y tế;

- Nguồn vốn đầu tư từ nguồn thu quảng cáo truyền hình được sử dụng để đầu tư cho các dự án thuộc hệ thống truyền hình, bao gồm phủ sóng truyền hình vùng lõm, vùng khó khăn;

- Các nguồn vốn hỗ trợ trực tiếp từ ngân sách trung ương cho ngân sách địa phương để đầu tư bao gồm các chương trình mục tiêu quốc gia, Chương trình 135, các chương trình mục tiêu khác theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ (hỗ trợ đầu tư hạ tầng du lịch, hạ tầng làng nghề, hỗ trợ đầu tư hạ tầng nuôi trồng thủy sản, chương trình chậm lũ phân lũ, đường giao thông phục vụ công tác quản lý biên giới); các công trình kết cấu hạ tầng khác.

## II. TIẾN ĐỘ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH VÀ PHÂN CÔNG THỰC HIỆN

### 1. Về tiến độ xây dựng kế hoạch:

Đầu tháng 6 năm 2003, Bộ Kế hoạch và Đầu

tư, Bộ Tài chính hướng dẫn khung kế hoạch và dự toán ngân sách nhà nước năm 2004 cho các Bộ, cơ quan trung ương, địa phương, các Tổng công ty 91 để làm căn cứ xây dựng kế hoạch.

Trong tháng 6 và tháng 7 năm 2003, các Bộ, cơ quan trung ương, địa phương, Tổng công ty 91 xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2004 và báo cáo cho Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính để tổng hợp trình Chính phủ trước ngày 25 tháng 7 năm 2003.

(Riêng các Bộ, cơ quan trung ương gửi trước ngày 20 tháng 7 năm 2003).

Trong tháng 8 năm 2003, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính tổng hợp kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2004, đồng thời dự kiến phương án phân bổ các chỉ tiêu kế hoạch và ngân sách.

Trong tháng 9 năm 2003, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính báo cáo Chính phủ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2004.

Trước ngày 20 tháng 11 năm 2003, Thủ tướng Chính phủ giao kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2004 cho các Bộ, cơ quan trung ương, địa phương, Tổng công ty 91 trên cơ sở các Nghị quyết của Quốc hội về dự toán ngân sách nhà nước và nhiệm vụ năm 2004.

Trước ngày 25 tháng 11 năm 2003, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính hướng dẫn chi tiết cho các Bộ, cơ quan trung ương, địa phương, Tổng công ty 91.

Trước ngày 10 tháng 12 năm 2003, các Bộ, cơ quan trung ương, địa phương phân bổ xong kế hoạch và dự toán ngân sách cho cấp dưới trên cơ sở nhiệm vụ của Thủ tướng Chính phủ giao và hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính.

## 2. Về phân công thực hiện:

### a) Bộ Kế hoạch và Đầu tư:

Chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính tính toán, xây dựng các phương án, các cân đối lớn để làm cơ sở hướng dẫn cho các Bộ, cơ quan trung ương, các địa phương xây dựng kế hoạch năm 2004.

Tổ chức hướng dẫn xây dựng và tổng hợp kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2004.

Chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính dự kiến kế hoạch đầu tư phát triển và lập phương án phân bổ chi đầu tư phát triển theo lĩnh vực được phân công, gửi Bộ Tài chính trước ngày 15 tháng 9 năm 2003; tổng hợp phương án phân bổ dự toán chi chương trình mục tiêu quốc gia (phần chi đầu tư xây dựng cơ bản).

Làm việc với các Bộ, cơ quan trung ương và các địa phương về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2004.

### b) Bộ Tài chính:

Hướng dẫn các Bộ, cơ quan trung ương, địa phương đánh giá tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2003; xây dựng khái toán ngân sách và thông báo số kiểm tra về dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2004 cho các Bộ, cơ quan trung ương và các địa phương.

Chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, các cơ quan có liên quan tổng hợp, lập dự toán ngân sách nhà nước và phương án phân bổ ngân sách trung ương năm 2004; làm việc với các Bộ, cơ quan trung ương và các địa phương về dự toán ngân sách.

### c) Các Bộ, cơ quan nhà nước, các Tổng công ty 91:

Phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính xây dựng nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã

hội và dự toán ngân sách thuộc lĩnh vực mình phụ trách.

Các Bộ, cơ quan quản lý các chương trình mục tiêu quốc gia và dự án 5 triệu ha rừng phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính làm việc với các Bộ, cơ quan trung ương, địa phương có liên quan về nhiệm vụ và dự toán kinh phí năm 2004 đối với các chương trình mục tiêu quốc gia và dự án 5 triệu ha rừng thuộc lĩnh vực phụ trách gửi Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư trước ngày 15 tháng 8 năm 2003.

Các Bộ, cơ quan nhà nước theo chức năng của mình, trên cơ sở tính toán các nguồn lực có thể khai thác được, xây dựng các chỉ tiêu kinh tế - xã hội, đề xuất các giải pháp, các cơ chế chính sách, chế độ mới hoặc kiến nghị sửa đổi, bổ sung các chế độ, chính sách hiện hành để làm căn cứ xây dựng kế hoạch và dự toán ngân sách, thông báo cho Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, các Bộ, các cơ quan có liên quan trước thời điểm lập dự toán ngân sách.

*d) Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.*

Hướng dẫn, tổ chức và chỉ đạo các Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính - Vật giá phối hợp chặt chẽ với các Sở, Ban, ngành khác xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước trình cấp có thẩm quyền quyết định.

Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ; Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Chủ tịch Hội đồng quản trị các Tổng công ty 91 tổ chức thực hiện Chỉ thị này./.

Thủ tướng Chính phủ

**PHAN VĂN KHÁI**

**QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 124/2003/QĐ-TTg ngày 17/6/2003 phê duyệt Đề án Bảo tồn, phát triển văn hóa các dân tộc thiểu số Việt Nam.**

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;*

*Căn cứ Luật Di sản văn hóa ngày 29 tháng 6 năm 2001;*

*Căn cứ Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 5 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (Khóa VII) về "Xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc" (Văn bản số 1109/CP-VX ngày 17 tháng 9 năm 1998);*

*Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Văn hóa - Thông tin (Công văn số 200/TTr-BVHTT ngày 24 tháng 12 năm 2002),*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Đề án "Bảo tồn, phát triển văn hóa các dân tộc thiểu số Việt Nam" với những nội dung chủ yếu sau:

**1. Tên Đề án:** "Bảo tồn, phát triển văn hóa các dân tộc thiểu số Việt Nam".

**2. Chủ Đề án:** Bộ Văn hóa - Thông tin.

**3. Các cơ quan phối hợp chủ yếu:** Ủy ban Dân tộc, các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giáo dục và Đào tạo, Quốc phòng (Tổng cục Chính trị, Bộ Tư lệnh bộ đội Biên phòng), Bưu chính - Viễn thông, Trung tâm Khoa học xã hội